

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐
Ngành: Xây dựng; Chuyên ngành: Kỹ thuật Xây dựng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: **Lâm Thanh Quang Khải**
- Ngày tháng năm sinh: 24/01/1982 ; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
- Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Giao Long (xã Giao Hoà cũ), huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): số 70/45 khóm 2, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Lâm Thanh Quang Khải, số 70/45 khóm 2, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0909.563.055;
E-mail: Lamkhai@mtu.edu.vn;

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 10 năm 2004 đến tháng 4 năm 2017: Giảng viên, Bộ môn Xây dựng, Khoa Kỹ Thuật Công Nghệ, Trường Đại học dân lập Cửu Long (nay là Trường Đại học Cửu Long).

Từ tháng 5 năm 2017 đến nay: Giảng viên, Bộ môn Cơ học ứng dụng, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ tháng 4 năm 2022 đến nay: Trưởng Bộ môn, Bộ môn Cơ học ứng dụng, Khoa Xây dựng,
Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Từ tháng 8 năm 2022 đến nay: Trưởng nhóm nghiên cứu, Nhóm nghiên cứu bền vững trong
Xây dựng, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Từ tháng 9 năm 2023 đến nay: uỷ viên Hội đồng Khoa học và đào tạo, Trường Đại học Xây
dựng Miền Tây.

Từ tháng 3 năm 2024 đến nay: Chủ tịch Hội đồng biên tập Tạp chí Khoa học và Công nghệ
Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Xây dựng, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Địa chỉ cơ quan: số 20B đường Phó Cơ Điều, phường 3, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Điện thoại cơ quan: (0270) 3 823 657

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn
nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 9 tháng 10 năm 2004; số văn bằng: B563749; ngành: Kỹ thuật
công trình, chuyên ngành: Xây dựng dân dụng; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường
Đại học dân lập Cửu Long (nay là Trường Đại học Cửu Long), Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 3 tháng 8 năm 2011; số văn bằng: A013769; ngành: Xây dựng
dân dụng và công nghiệp; chuyên ngành: Xây dựng công trình DD và CN; Nơi cấp bằng
ThS (trường, nước): Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 6 tháng 9 năm 2019; số văn bằng: HAU1-000001; ngành: Xây
dựng; chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Nơi cấp bằng
TS (trường, nước): Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học
Thủy Lợi

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Xây
dựng – Kiến Trúc

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu tính toán kết cấu bằng các phương pháp lý thuyết cơ bản
- Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu vật liệu, thực nghiệm và mô phỏng số kết cấu công trình.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn chính (số lượng) 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS và đang hướng dẫn chính 04 HVCH Kỹ thuật Xây dựng.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 01 đề tài cấp Bộ Xây dựng với vai trò thành viên chính; 01 nội dung nghiên cứu thuộc đề tài cấp Bộ Xây dựng với vai trò Chủ trì; 02 đề tài cấp cơ sở với vai trò chủ nhiệm đề tài. Đang thực hiện 01 đề tài cấp Bộ Xây dựng với vai trò Chủ nhiệm nhiệm vụ.
- Đã công bố (số lượng) 59 bài báo khoa học: trong đó 04 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín cao (SCIE); 24 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục ESCI/SCOPUS; 01 bài báo trên kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có uy tín; 29 bài báo khoa học trên tạp chí khoa học trong nước có uy tín; 01 bài báo khoa học trong kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước. Trong các bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE/ESCI/SCOPUS thì ứng viên với vai trò tác giả chính là 12 bài báo và với vai trò “Corresponding author” là 25 bài báo.
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó: 01 sách ứng viên là chủ biên và cả 02 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch công tác năm học 2019-2020;
- Bằng khen Gia đình tiêu biểu toàn quốc ngành Xây dựng giai đoạn 2016-2020 của Ban chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam;
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm: 2012-2013, 2013-2014, 2018-2019, 2019-2020, 2021-2022;

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Theo tiêu chuẩn:

- Có phẩm chất đạo đức và tư tưởng vững vàng;
- Có chuyên môn được đào tạo phù hợp;
- Có lý lịch cá nhân rõ ràng;
- Có sức khỏe đảm bảo yêu cầu nghề nghiệp.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Theo nhiệm vụ:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ của giảng viên về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, xã hội;

- Thực hiện tốt quy định của pháp luật và Nhà trường;

- Không ngừng rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 19 năm 8 tháng (từ tháng 10/2004 đến 6/2024)

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019	-	-	-	24	506	-	506/643/135
2	2019-2020	-	-	-	26	444	-	444/675/270
3	2020-2021	-	-	-	16	452	-	452/545/270
03 năm học cuối								
4	2021-2022	-	-	02	12	370	-	370/404/315
5	2022-2023	-	-	-	16	490	105	595/724/210
6	2023-2024	-	-	-	10	381	240	621/755/210

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Giảng dạy bằng tiếng Anh các học phần: Cơ học kết cấu 1, Cơ học kết cấu 2, Phương pháp luận nghiên cứu khoa học.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Ngành Kỹ thuật Xây dựng, các lớp chọn tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng nhận tiếng Anh C1

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Trần Duy Hùng		☒	☒		Từ 8/2021 đến 2/2022	Trường Đại học Thủy Lợi (Phân hiệu TP.HCM)	9/3/2022
2	Nguyễn Vĩnh Sáng		☒	☒		Từ 8/2021 đến 2/2022	Trường Đại học Thủy Lợi (Phân hiệu TP.HCM)	9/3/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Phân tích kết cấu xây dựng theo phương pháp phần tử hữu hạn và ứng dụng trong phần mềm ANSYS	TK	Nhà xuất bản Xây dựng, năm 2019	3	☒	Chương 1, 2, 3, 4 (trang 5-96)	133/ĐHXDMT-TCHC Ngày 7/3/2023
II	Sau khi được công nhận TS						
2	Động lực học công trình và ứng dụng trong phần mềm Sap2000	TK	Nhà xuất bản Xây dựng, năm 2023	4		Chương 3 (tr 39-60), Chương 8,9 (tr 146-201)	314/ĐHXDMT-TCHC Ngày 25/5/2023

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
...					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	ĐT: Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá các loại vật liệu địa phương sử dụng làm vật liệu trong xây dựng (vật liệu san nền, vật liệu xây dựng, cự ly vận chuyển... có tính đến yếu tố phát triển bền vững).	Chủ trì	Số 71/HĐTKCN Thuộc đề tài: RD 89-18 Cấp Bộ Xây dựng	11/2018-12/2019	Biên bản nghiệm thu, số 71/BBNT&TLHĐ 27/12/2019 Xếp loại: Đạt
2	ĐT: Nghiên cứu quan hệ tải trọng và biến dạng của dầm BTCT gia cường sợi thép bằng thực nghiệm	CN	Số 243/QĐ-ĐHXDMT Cấp cơ sở	7/2018-6/2019	Số 185/QĐ-ĐHXDMT 3/7/2020 Xếp loại: Đạt
3	ĐT: Nghiên cứu ảnh hưởng của xâm nhập mặn, triều cường, điều kiện địa chất, môi trường khí hậu tới tuổi thọ công trình tại ĐBSCL, đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu trong 05 năm tới.	Thành viên chính	RD 89-18 Cấp Bộ Xây dựng	10/2018-3/2021	Biên bản thanh lý, số 89-18/BBTL 28/12/2021 Xếp loại: Khá
4	ĐT: Nghiên cứu mô phỏng sự hình thành vết nứt trong dầm bê tông cốt thép chịu uốn nhiều lớp	CN	Số 399/QĐ-ĐHXDMT Cấp cơ sở	7/2023-5/2024	Số 250/QĐ-ĐHXDMT 15/5/2024 Xếp loại: xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS (14 bài, tác giả chính của 0 bài WoS/Scopus, Corresponding author của 0 bài WoS/Scopus)							
1	Áp dụng phương trình Lagrăng loại II tính dao động của dầm, khung và nhà cao tầng	2	☒	Tạp chí xây dựng, ISSN: 0866-0762	-	-	Số 10, Trang 44-48	10/2011
2	Ma trận của kết cấu dầm cong chịu lực phức tạp trong không gian 3 chiều	2	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-0762	-	-	Số 10, Trang 65-67	10/2011
3	Xây dựng bài toán dầm cong phẳng dạng vòm parabol chịu tải trọng phân bố đều	1	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-0762	-	-	Số 1, Trang 77-78	1/2013
4	Xác định nội lực và chuyển vị đứng vòm cycloid chịu nhiều tải trọng tập trung	1	☒	Tạp chí KHCN xây dựng ISSN: 1859-1566	-	-	Số 1, Trang 20-23	3/2013
5	Xây dựng bài toán dầm cong phẳng dạng vòm tròn chịu nhiều tải trọng tập trung thẳng đứng	1	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-0762	-	-	Số 4, Trang 90-92	4/2013
6	Dao động có thông số của vành tròn chịu áp lực phân bố đều hướng từ tâm ra ngoài với cường độ thay đổi theo thời gian	2		Tạp chí KH Kiến Trúc & Xây dựng ISSN: 1859-350X	-	-	số 16, Trang 73-76	11/2014
7	Một số phương pháp xác định trạng thái ứng suất biến dạng của kết cấu mái vỏ mỏng bê tông cốt thép	1	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-0762	-	-	Số 6, Trang 165-168	6/2016
8	Khảo sát trạng thái ứng suất biến dạng của mái vỏ thoải nhiều lớp theo lý thuyết vỏ dị hướng và theo sơ đồ một lớp tương đương	2	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-0762	-	-	Số 8, Trang 190-194	8/2016

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

9	Trạng thái ứng suất biến dạng của mái vỏ thoải cong hai chiều dương BTCT 5 lớp với các điều kiện biên khác nhau	3	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-0762	-	-	Số 10, Trang 136-140	10/2016
10	Phương pháp phần tử hữu hạn trong tính toán nội lực hệ khung vòm cycloid phẳng	1	☒	Tạp chí KHCN xây dựng ISSN: 1859-1566	-	-	Số 1, Trang 10-16	3/2017
11	Một số vấn đề thiết kế công trình theo hướng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	3		Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 11, Trang 38-40	11/2017
12	Nghiên cứu sự cùng làm việc của lớp bê tông cốt sợi thép và lớp bê tông thường trong dầm bê tông 2 lớp bằng thực nghiệm và bằng Ansys	1	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 11, Trang 41-45	11/2017
13	Nghiên cứu trạng thái ứng suất biến dạng của mái vỏ thoải bê tông cốt thép hai lớp bằng thực nghiệm	1	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 3, Trang 58-61	3/2018
14	Dao động tự do của vòm parabol phẳng	1	☒	Tạp chí KH Kiến Trúc & Xây dựng ISSN: 1859-350X	-	-	số 29, trang 41-44	2018
II Sau khi được công nhận TS, trước 3 năm cuối (25 bài, tác giả chính của 03 bài WoS/Scopus, Corresponding author của 09 bài WoS/Scopus)								
15	Nghiên cứu các thành phần ứng suất trên kết cấu thành mỏng mặt cắt tiết diện hở	5		Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học cán bộ trẻ lần thứ XV. NXB Xây dựng, ISBN: 978-604-82-2989-4	-	-	trang 181-190	11/2019
16	Numerical simulation on concrete beams with a change in steel fiber content	3	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 12, trang 139-141	12/2019
17	Nano concrete aggregation with steel fibers: A problem to enhance the tensile strength of concrete	4	Correspond	E3S Web of Conferences eISSN: 2267-1242	SCOPUS	15	135, 03001	12/2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

18	Model of prefabricated concrete frame in the condition of southern Vietnam	3	Correspond	E3S Web of Conferences eISSN: 2267-1242	SCOPUS	11	135, 03043	12/2019
19	Ảnh hưởng của kích thước kết cấu bê tông khối lớn đến sự hình thành trường nhiệt độ và vết nứt ở tuổi sớm ngày	3		Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 1, trang 11-14	1/2020
20	Numerical simulation and experiment on steel fiber concrete beams	5	☒ Correspond	Journal of Physics: Conference Series, ISSN: 1742-6596	SCOPUS IF 0.535 Q4	12	1425, 012007	1/2020
21	Increased plasticity of nano concrete with steel fibers	4	Correspond	Magazine of Civil Engineering, ISSN 2071-0305	ESCI, SCOPUS, IF 3.408 Q2	24	93(1), Pp 27-34	2/2020
22	Quality of Construction Works at the Design Phase	2	Correspond	Lecture Notes in Civil Engineering E-ISSN:2366-2565	SCOPUS IF 0.284 Q4	8	70, Pp 15-24	4/2020
23	Một số giải pháp nâng cao năng lực công tác thẩm định thiết kế dự toán các công trình thủy lợi	3		Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 6, trang 37-40	6/2020
24	Thực trạng và đề xuất giải pháp về nguồn vật liệu xây dựng ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long	7	☒	Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 7, trang 42-47	7/2020
25	Investigating the effectiveness of insulation for walls of buildings in Vietnamese climatic condition	3		IOP Conf. Series: Materials Science and Engineering, E-ISSN:1757-899X	SCOPUS	6	869, 032008	7/2020
26	Experimental Evaluation of Nano Silica Effects to High Performance Concrete Strength in Early Age	5		IOP Conf. Series: Materials Science and Engineering, ISSN:1757-8981 E-ISSN:1757-899X	SCOPUS	14	869, 032011	7/2020
27	Effect of nano-silica on fracture properties and crack extension resistance of high-performance concrete	6		International Conference on Computational Methods, ISSN: 2374-3948	-	-	Vol 7, Pp 137-148	8/2020

28	Engineering properties of practical alkali-activated material with slag and low calcium fly ash blending	7		Tạp chí xây dựng ISSN: 0866-8762	-	-	Số 9, trang 157-160	9/2020
29	Concrete grade change in the layers of three-layer steel fibre reinforced concrete beams	5	☒ Corres pond	Journal of Achievements in Materials and Manufacturing Engineering E- ISSN:2300-892X	SCOPUS IF 0.897 Q3	4	102(1), Pp 16- 29	9/2020
30	Analysis of nonlinear material and steel fiber content in the double layers concrete shell	2	☒ Corres pond	AIP Conference proceedings E-ISSN:1551- 7616	SCOPUS	2	2283, 020008	10/2020
31	Sử dụng phần mềm R dự đoán rủi ro trong thi công xây dựng công trình	2		Tạp chí xây dựng ISSN: 2734-9888	-	-	Số 12, trang 38-41	12/2020
32	The effect of the setbackangle on overturning stability of the retaining wall	4		Transport and Communications Science Journal, ISSN: 1859-2724	-	-	vol 72, issuse 1 trang 84-93	1/2021
33	Design Parameters of Double Layers Steel Fiber Concrete Beams	2	Corres pond	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN:2366-2557 E-ISSN:2366- 2565	SCOPUS IF 0.463 Q4	7	130, Pp 299- 321	1/2021
34	Solutions to improve the quality of mass concrete construction in the Southern Vietnam climate	2		Journal of materials and construction, ISSN: 2734-9438	-	-	vol 1, trang 21-25	2021
35	The application of national technical regulations and standards of construction works in mekong delta.	2		Tạp chí xây dựng ISSN: 2734-9888	-	-	Số 3, trang 52-56	3/2021
36	Design parameters of steel fiber concrete beams	2	Corres pond	Magazine of Civil Engineering, ISSN: 2712-8172	ESCI SCOPUS, IF 1.84 Q1	9	102(2), No. 10207	3/2021
37	Nonlinear analysis of multi-layer steel fiber reinforced concrete beams	2		Tạp chí xây dựng ISSN: 2734-9888	-	-	Số 4, trang 58-63	4/2021
38	Effect of Nano-Silica content on compressive strength and modulus of elasticity of High-Performance Concrete	5		Lecture Notes in Civil Engineering ISSN:2366-2557 E-ISSN:2366- 2565	SCOPUS IF 0.463 Q4	1	145, Pp 153- 159	4/2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

39	Một số vấn đề trong công tác đầu thầu xây lắp các công trình thủy lợi huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp	3		Tạp chí Vật liệu và Xây dựng, ISSN: 1859-381X	-	-	số 3, trang 10-15	2021
III	Sau khi được công nhận TS, trong 3 năm cuối (20 bài, tác giả chính của 09 bài WoS/Scopus, Corresponding author của 16 bài WoS/Scopus)							
40	Initial Parameters Affecting the Multilayer Doubly Curved Concrete Shell Roof	7	Correspond	Advances in Civil Engineering ISSN:1687-8086	SCIE IF 1.924 Q2	4	7999103	8/2021
41	Quản lý chất lượng thi công cọc khoan nhồi	4		Tạp chí xây dựng ISSN: 2734-9888	-	-	Số 10, trang 94-100	10/2021
42	Using Prestressed Reinforced Concrete Piles as Basement Walls for High-Rise Buildings	2	Correspond	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN:2366-2557 E-ISSN:2366-2565	SCOPUS IF 0.463 Q4	-	183, Pp 193-207	10/2021
43	Two-Layered Steel Fiber Concrete Beam with Concrete Grade Change in Layers	4	Correspond	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN:2366-2557 E-ISSN:2366-2565	SCOPUS IF 0.463 Q4	2	202, Pp 427-443	10/2021
44	Structural analysis of continuous beam using FEM and ANSYS	3	☒	Journal of materials and construction, ISSN: 2734-9438	-	-	vol 11, No 2, trang 60-65	11/2021
45	The strength of fly ash concrete of experimental design	5	Correspond	Magazine of Civil Engineering, ISSN: 2712-8172	ESCI SCOPUS, IF 1.3 Q3	3	109(1) No. 10911	2/2022
46	Công nghệ xử lý nền đất yếu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long	2		Tạp chí xây dựng ISSN: 2734-9888	-	-	Số 5, trang 94-98	5/2022
47	Cracks in single-layer and multi-layer concrete beams	2	Correspond	Transportation Research Procedia ISSN:2352-1457 E-ISSN:2352-1465	SCOPUS	3	63, Pp 2589-2600	7/2022
48	Combination of additives to characteristics of concrete in marine works	5	Correspond	Magazine of Civil Engineering, ISSN: 2712-8172	ESCI SCOPUS, IF 1.3, Q3	1	112(4), No. 11204	7/2022
49	Fracture characteristics of high-performance concrete using nano-silica	5	Correspond	Magazine of Civil Engineering, ISSN: 2712-8172	ESCI SCOPUS, IF 1.3 Q3	-	114(6), No. 11402	10/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

50	Experiment and simulation analysis on full scale double-layer concrete shell	2	☒ Correspond	Computers and Concrete ISSN:1598-8198 E-ISSN:1598-818X	SCIE IF 4.479 Q1	1	31(1), Pp. 9-21	1/2023
51	The Behavior of RC Beams Strengthened with Steel Fiber Concrete Layer by ANSYS Simulation	2	☒ Correspond	Advances in Civil Engineering ISSN:1687-8086 E-ISSN:1687-8094	SCIE IF 1.923 Q2	1	471169 9	3/2023
52	Impact of wind loads on columns or the building's geometric center in high-rise and low-rise buildings	1	☒ Correspond	Multidisciplinary Science Journal e-ISSN: 2675-1240	SCOPUS Q4	1	6(6), 202409 1	12/2023
53	Horizontal displacement at the top of the building with frame and shear walls structures according to TCVN 2737:2023	1	☒ Correspond	Multidisciplinary Science Journal e-ISSN: 2675-1240	SCOPUS Q4-2023	-	6(7), 202412 1	1/2024
54	Cường độ chịu nén của bê tông trong kết cấu chịu uốn bằng phương pháp phá hủy và phương pháp không phá hủy	3		Tạp chí xây dựng ISSN: 2734-9888	-	-	Số 2, trang 96-100	2/2024
55	Exploring the Potential of Green Microalgae-Based Phycoremediation Treated Wastewater for Sustainable Concrete Production	6	☒ Correspond	Advances in Civil Engineering ISSN:1687-8086 E-ISSN: 1687-8094	SCIE IF 1.923 Q2-2023	-	856420 2	2/2024
56	Input parameters of three-layer steel fiber concrete beams	1	☒ Correspond	Magazine of Civil Engineering, ISSN: 2712-8172	ESCI SCOPUS, IF 1.3 Q3-2023	-	17(2), No. 12604	4/2024
57	The influence of the layout of shear walls on internal forces and horizontal displacements in an 18-story building	1	☒ Correspond	Edelweiss Applied Science and Technology, ISSN: 2576-8484	SCOPUS Q4-2023	-	8(3) Pp 259-278	5/2024
58	Effect of recycled broken glass and stone aggregate contents on the compressive strength of concrete	5	☒ Correspond	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN:2366-2557 E-ISSN:2366-2565	SCOPUS IF 0.423 Q4-2023	-	456, Pp 21-32	5/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

59	Effect of length and percentage of dispersed steel wire on compressive strength of concrete	6	☒ Correspond	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN:2366-2557 E-ISSN:2366-2565	SCOPUS IF 0.423 Q4-2023	-	456, Pp 391-403	5/2024
----	---	---	---	--	-------------------------------	---	--------------------	--------

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 12 bài báo. Đó là các bài báo có số thứ tự: 20, 29, 30, 50, 51, 52, 53, 55, 56, 57, 58, 59; “Corresponding author” của 25 bài báo thuộc danh mục SCIE/ESCI/SCOPUS, đó là các bài báo có số thứ tự: 17, 18, 20, 21, 22, 29, 30, 33, 36, 40, 42, 43, 45, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 55, 56, 57, 58, 59.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Soạn thảo Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật xây dựng	Thư ký	Quyết định Số 17/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/1/2021	Trường ĐHXD Miền Tây	Quyết định Số 139/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/3/2021	
2	Xây dựng mới Chương trình đào tạo ngành Công nghệ thi công và an toàn lao động	Tham gia	Quyết định Số 340/QĐ-ĐHXDMT ngày 30/7/2021	Trường ĐHXD Miền Tây	Quyết định Số 380/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/9/2021	
3	Thẩm định Chương trình đào tạo ngành Quản lý xây dựng – Đại học Kiên Giang	Phản biện	Quyết định Số 57/QĐ-ĐHKG ngày 3/3/2016	Trường Đại học Kiên Giang	-	
4	Thẩm định Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật xây dựng	Phản biện	Quyết định Số 781/QĐ-ĐHCT ngày 8/3/2024	Trường Đại học Cần Thơ	-	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

-
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:
 - + Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

- + Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lâm Thanh Quang Khải